

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 11/12/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuyền.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hoàng Trung.

Bà Trần Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 27/11/2023 đối với bị cáo:

Phùng Tấn Đ, sinh năm 2005 tại Long An. Nơi cư trú: Số 92A/18C đường A, Phường T, Thành phố TA, tỉnh LA. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Tấn V và bà Ngô Thị Nữ Tr; bị cáo chưa có vợ và chưa có con. Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam ngày 30/8/2023 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Hồ Nhật Nam, sinh năm 2000 (chết)

Đại diện bị hại: Ông Hồ Văn H, sinh năm 1973. Bà Lê Thị H1, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp TQ, xã THT, huyện TP, tỉnh TG.

Đại diện theo ủy quyền của ông Hoan, bà Hà: Chị Hồ Thị Phương Th, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp TQ1, xã THT1, huyện TP1, tỉnh TG1 (có mặt).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Ngô Thị Nữ Tr, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số 92A/18C, đường A, Phường B, Thành phố TA, tỉnh LA (có mặt).

Ông Phùng Tấn V, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ 7, ấp Đ, xã PVD, huyện G, tỉnh LA1(chỗ ở hiện nay: Tổ 1, ấp TP, xã TH, huyện CT, tỉnh TG) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Tấn Đ và Hồ Nhựt N, sinh năm 2000, địa chỉ: ấp Tân Quới, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang là bạn bè có quen biết với nhau từ trước; Đ biết N có máy bàn DJ chơi nhạc có giá trị. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đ nảy sinh ý định thuê máy chơi nhạc DJ của N, bán lấy tiền. Ngày 28/3/2023, Đ liên lạc qua “Facbook” của N để hỏi thuê máy bàn DJ, N đồng ý cho Đ thuê với giá 900.000 đồng/01 ngày, thời hạn thuê từ ngày 28/3 đến ngày 29/3/2023.

Sau đó, Đ đến nhà Dương Kh, sinh năm 2000, địa chỉ: số 156/5, Huỳnh Việt Thanh, Phường T, Thành phố TA, tỉnh LA mượn xe mô tô 02 bánh (loại AirBlade, không rõ biển số) điều khiển đến nhà N thuê dàn máy bàn chơi nhạc. Tại nhà của N, Đ trả trước tiền thuê 1.000.000 đồng và đưa cho N giữ giấy căn cước công dân của Đ. Sau khi thuê được máy bàn DJ, Đ đã mang đến bán cho Dương Khang được 40.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Trong các ngày 29/3/2023 và 30/3/2023, Hồ Nhựt N liên lạc với Đ để đòi dàn máy chơi nhạc theo hợp đồng nhưng Đ đã bỏ trốn không liên lạc được. Đến 08 giờ ngày 01/4/2023, Hồ Nhựt N đến Công an xã THT tố giác hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên của Phùng Tấn Đ. Tại Công an xã và Cơ quan điều tra, Phùng Tấn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Căn cứ Giấy khai sinh, lý lịch đã đủ căn cứ kết luận Phùng Tấn Đ, sinh ngày 22/8/2005 tính đến ngày ngày 28/3/2023, Đ được 17 tuổi 7 tháng 06 ngày, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự.

Phùng Tấn Đ khai nhận việc thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Nhựt N bằng thủ đoạn thuê máy bàn DJ là do Nguyễn Hoàng Ngh, sinh năm 1999, địa chỉ: 26/17, HVT, phường Y, thành phố TA, tỉnh LA là người xúi giục và Dương Kh biết việc này nên cho mượn xe để Đ đi chở dàn DJ về bán cho Kh cản trừ nợ. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Dương Kh không thừa nhận việc biết Đ lừa đảo anh N, Kh mua dàn DJ nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có; đồng thời Kh và Ngh đã bỏ trốn khỏi địa phương đến nay Cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được. Do đó, chưa đủ căn cứ xác định có người đủ 18 tuổi trở lên xúi giục bị cáo Đ thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Nhựt N. Chưa đủ căn cứ xác định đồng phạm giữa Đ và Dương Kh.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

-Anh Hồ Nhựt N giao nộp: Phiếu bán hàng ngày 20/10/2022 đối với “Bàn DJ ALL In One XDJ RX3 và túi da XDJ RX3, lưu theo hồ sơ vụ án.

- Ngày 29/3/2023, Dương Kh đã mang máy bàn DJ mua từ Phùng Tấn Đ, đến Bến xe miền Tây tại Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người tên Ph (không rõ thông tin, địa chỉ) với số tiền là 43.000.000 đồng. Nên vật chứng không thu giữ được.

Bản kết luận định giá tài sản số 465/KL - HĐĐGTS ngày 16/05/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phước, kết luận: tại thời điểm ngày 28/3/2023, giá trị còn lại của bàn DJ nhãn hiệu All IN One XDJ – RX3, màu đen, bàn DJ đã qua sử dụng, thành tiền là 45.600.000 đồng.

Do anh Hồ Nhựt N đã chết nên đại diện cho anh N ủy quyền cho chị Hồ Thị Phương Th, sinh năm 1995 (chị ruột anh N) có đơn yêu cầu bị cáo Phùng Tấn Đ và ông Phùng Tấn V, bà Ngô Thị Nữ Tr (cha mẹ bị cáo) liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 45.600.000 đồng. Bị cáo và gia đình chưa thực hiện.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-TP ngày 14/11/2023, bị cáo Phùng Tấn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải. Phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Căn cứ Khoản 1 Điều 174; Điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phùng Tấn Định

Phản trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 585, 586, 589 Bộ Luật dân sự: Buộc bị cáo và ông Phùng Tấn V, bà Ngô Thị Nữ Tr liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 45.600.000đồng.

Vật chứng: Phiếu bán hàng ngày 20/10/2022 đối với “Bàn DJ ALL In One XDJ RX3 và túi da XDJ RX3, lưu theo hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai thừa nhận do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân ngày 28/3/2023 Đ liên lạc với anh N hỏi thuê dàn máy chơi nhạc DJ của anh N thời hạn thuê từ ngày 28/3 đến ngày 29/3 nhưng sau khi thuê dàn máy chơi nhạc thì bị cáo đem bán cho Dương Kh với số tiền 40.000.000đồng để cần trừ nợ và lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến hạn, anh N đòi lại dàn máy thì bị cáo bỏ trốn. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp người tham gia tố tụng khác nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phùng Tấn Đ đã phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực, ý thức được việc lừa người khác để chiếm đoạt tài sản bán để tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp; do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lười lao động mong muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, lỗi trong vụ án này là do bị cáo nên cần thiết phải xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người khác. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo và cha mẹ bị cáo bồi thường số tiền 45.600.000đồng, yêu cầu bồi thường một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường; ông V, bà Tr xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đồng, yêu cầu giảm mức bồi thường là 30.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, cần buộc bị cáo và ông V, bà Tr liên đới bồi thường giá trị tài sản theo giá Hội đồng định giá là 45.600.000đồng, buộc thực hiện một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án: Phiếu bán hàng ngày 20/10/2022 đối với “Bàn DJ ALL In One XDJ RX3 và túi da XDJ RX3, lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở như đã phân tích nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông V, bà Tr, bị cáo liên đới chịu án phí DSST.

Vì các lý do trên

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố bị cáo Phùng Tấn V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Phùng Tấn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2023.

2.Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phùng Tấn Đ, ông Phùng Tấn V, bà Ngô Thị Nữ Tr liên đới bồi thường cho ông Hồ Văn H và bà Lê Thị H1 (đại diện hợp pháp bị hại Hồ Nhựt N) số tiền 45.600.000đồng. Thi hành một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông H, bà H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo, ông V và bà Tr chậm thi hành thì còn phải chịu thêm lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành.

3/Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Tấn Đ phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo, ông V, bà Tr liên đới chịu 2.280.000 đồng án phí DSST.

4/Quyền kháng cáo:

Bị cáo, chị Th, ông V, bà Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CQ điều tra CAH Tân Phước;
- THADS huyện Tân Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

Nguyễn Thị Thu Thuyền